

BÀI 2: TỘI PHẠM TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

ThS. Lưu Hải Yến

Giảng viên Trường Đại học Luật Hà Nội

Tình huống khởi động bài

T (25 tuổi) lén lút vào nhà anh M lấy trộm xe máy (chiếc xe máy trị giá 30 triệu đồng). Hỏi:

1. Hành vi của T có bị coi là tội phạm không? Tại sao?
2. Giả sử hành vi của A bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 173, hãy xác định loại tội phạm mà A đã thực hiện trong tình huống nêu trên?

Mục tiêu bài học

- Trình bày được khái niệm tội phạm và phân tích được các dấu hiệu cơ bản của tội phạm.
- Hiểu và vận dụng được quy định về phân loại tội phạm và ý nghĩa của việc phân loại tội phạm.
- Phân biệt được tội phạm với các vi phạm pháp luật khác.

Cấu trúc nội dung

- 2.1 Khái niệm tội phạm
- 2.2 Phân loại tội phạm
- 2.3 Phân biệt tội phạm với vi phạm pháp luật khác

2.1. Khái niệm tội phạm

2.1.1

Định nghĩa tội phạm

2.1.2

Các dấu hiệu cơ bản
của tội phạm

2.1.3

Ý nghĩa
khái niệm tội phạm

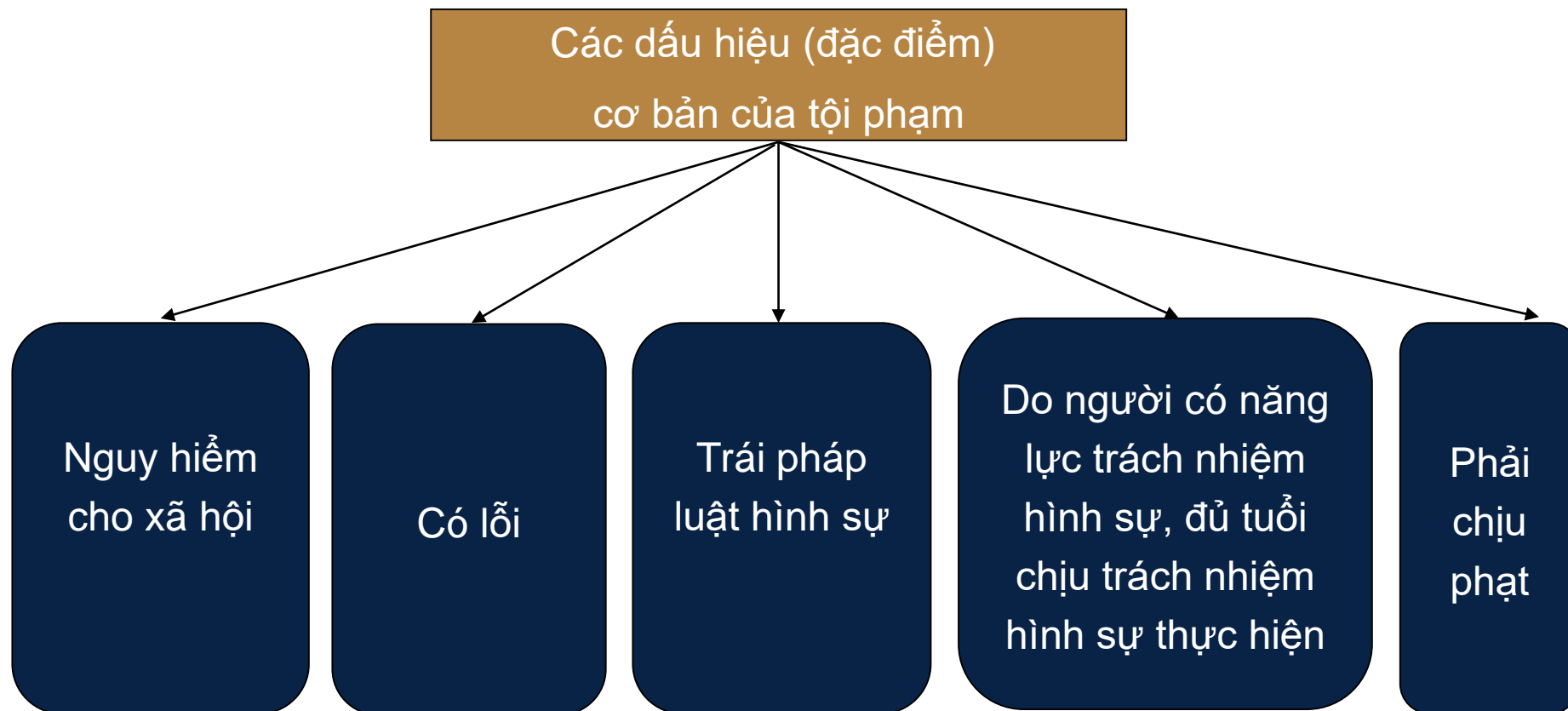
2.1.1. Định nghĩa Tội phạm

Khoản 1 Điều 8
Bộ luật Hình sự năm 2015

Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội, có lỗi, được quy định trong luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện và phải chịu hình phạt.



2.1.2. Các dấu hiệu cơ bản của tội phạm

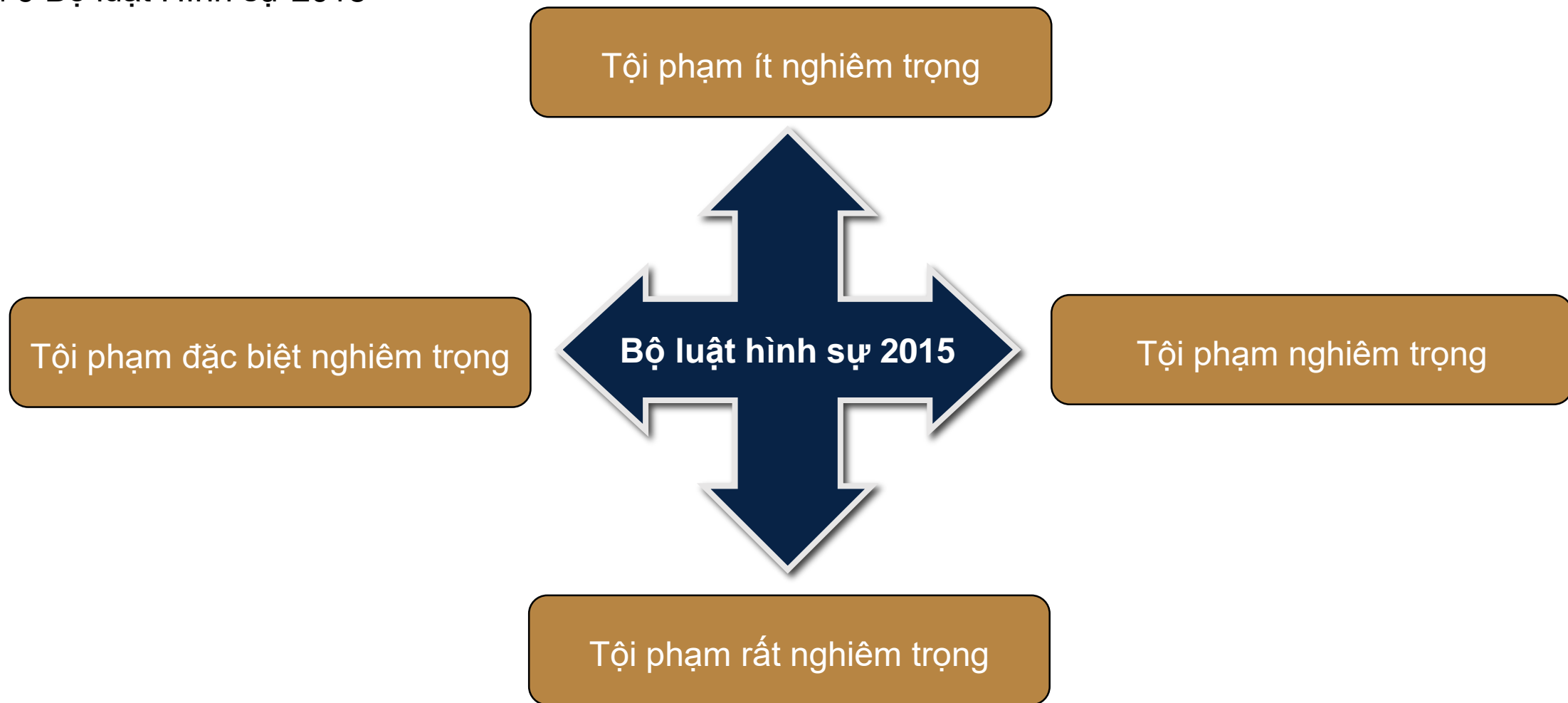


2.1.3. Ý nghĩa của khái niệm tội phạm

- Thể hiện tập trung quan điểm của Nhà nước về tội phạm.
- Là cơ sở thống nhất cho việc xác định tội phạm cụ thể.
- Là cơ sở cho nhận thức và áp dụng những điều luật về tội phạm cụ thể.
- Là cơ sở cho việc xây dựng những chế định liên quan đến tội phạm.

2.2. Phân loại tội phạm

Điều 9 Bộ luật Hình sự 2015



2.2. Phân loại tội phạm

Ít nghiêm trọng

- Tính chất & mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn.
- Mức cao nhất của khung hình phạt: phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù đến 3 năm.

Nghiêm trọng

- Gây nguy hại lớn cho xã hội.
- Mức cao nhất của khung hình phạt: phạt tù từ trên 3 năm đến 7 năm.

Rất nghiêm trọng

- Gây nguy hại rất lớn cho xã hội.
- Mức cao nhất của khung hình phạt: là phạt tù từ trên 7 năm đến 15 năm.

Đặc biệt nghiêm trọng

- Gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội.
- Mức cao nhất của khung hình phạt là tù trên 15 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Câu hỏi trắc nghiệm

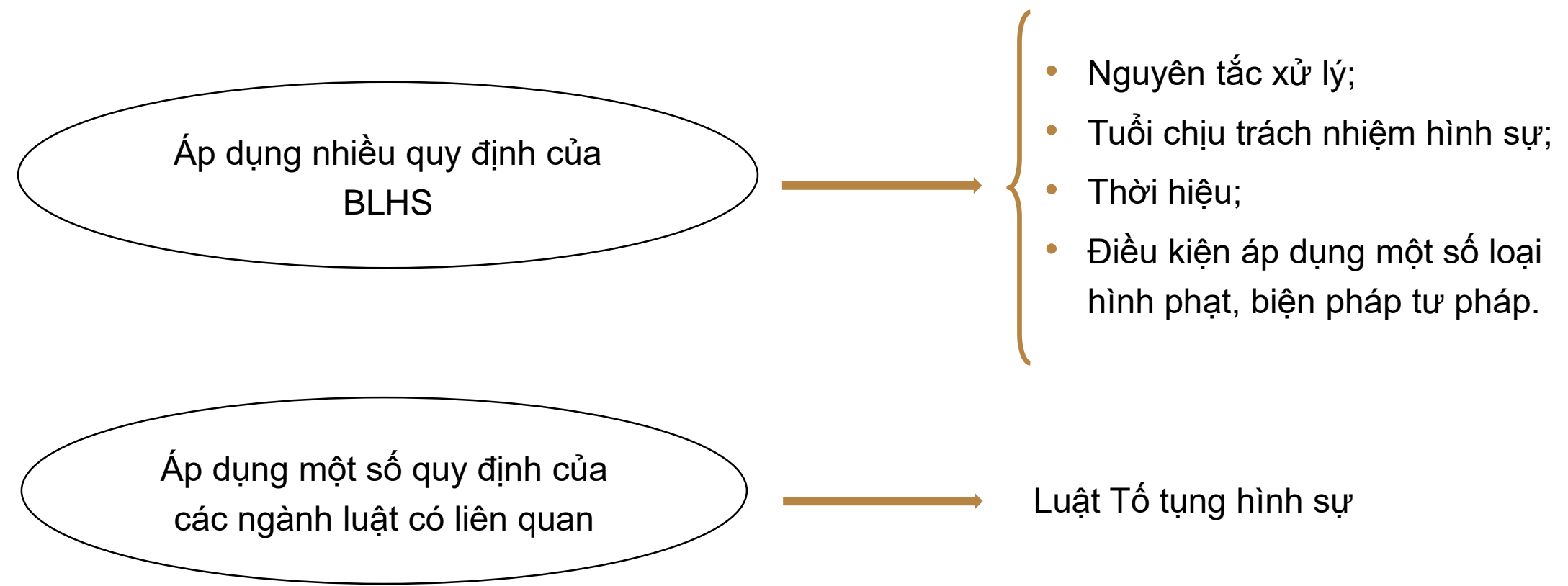
Câu 1. A bị Tòa án đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 173 BLHS và bị tuyên 3 năm tù. Tội phạm mà A đã thực hiện là:

- A. tội phạm ít nghiêm trọng.
- B. tội phạm nghiêm trọng.
- C. tội phạm rất nghiêm trọng.
- D. tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

Đáp án đúng là: B. tội phạm nghiêm trọng.

2.2. Phân loại tội phạm

Ý nghĩa của việc phân loại tội phạm



2.3. Phân biệt tội phạm với vi phạm pháp luật khác

Tiêu chí phân biệt	Tội phạm	Vi phạm pháp luật khác
Nội dung Chính trị - xã hội	Hành vi có tình nguy hiểm cho xã hội ở mức độ đáng kể.	Hành vi có tình nguy hiểm cho xã hội ở mức độ chưa đáng kể.
Hình thức pháp lý	Được quy định trong BLHS.	Được quy định trong văn bản của các ngành luật khác.
Hậu quả pháp lý	Hình phạt.	Các biện pháp cưỡng chế nhà nước ít nghiêm khắc hơn.

Tổng kết bài học

Những nội dung cần ghi nhớ:

- Khái niệm tội phạm.
- Phân loại tội phạm: 4 loại.
- Phân biệt được tội phạm với các vi phạm pháp luật khác.